TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17 – 8 – 2023
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Trọng Tâm
Ông Võ Thanh Liêm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Minh Đát - là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 252/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Ngọc H, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: khóm 1, thị trấn N, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Hoàng N, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: khóm 1, thị trấn N, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau,
Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ M, đường Q, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của bà Trịnh Ngọc H và trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân, bà và ông Ngô Hoàng N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau vào năm 2004. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng khoảng 04 năm nay, nguyên nhân từ bất đồng quan điểm, hay cự cãi, ông H thường hay nhậu nhẹt và đánh chửi vợ làm cho tình cảm vợ chồng càng lúc lạnh nhạt, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nhân.

Về con chung, ông bà có 02 con chung tên là Ngô B, sinh ngày 08/9/2005 và Ngô Hoàng G, sinh ngày 10/6/2013, hiện nay cháu G đang sống chung với vợ chồng

bà, còn cháu B đã lớn, chuẩn bị đi học đại học. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi cả 02 con, không đặt ra yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có.

Đối với ông Ngô Hoàng N đã được tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Ngọc H, nhưng đến nay ông N vẫn không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Ngô Hoàng N đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Nội dung tranh chấp được xác định là ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của bà H, xét thấy, bà H và ông N đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 02/7/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp. Bà H cho rằng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, hiện nay không còn tình cảm vợ chồng với ông N. Còn ông N không tham gia các phiên họp hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo như trình bày của bà H và chấp nhận cho bà H ly hôn với ông N.

[4] Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên là Ngô B, sinh ngày 08/9/2005 và Ngô Hoàng G, sinh ngày 10/6/2013, hiện nay cháu G đang sống chung với vợ chồng bà, còn cháu B đã lớn, chuẩn bị đi học đại học. Bà H yêu cầu nuôi cả hai con, không đặt ra yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con, còn ông N vắng mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến cũng như tài liệu chứng cứ thể hiện việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Xét thấy, bà H có đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho bà H trực tiếp nuôi. Bà H xác định không đặt ra yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập xem xét. Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H xác định bà và ông N tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vợ chồng không có nợ chung. Còn ông N không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình và các tài liệu, chứng cứ chứng minh về các vấn đề này nên chấp nhận ý kiến của bà H.

[6] Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Trịnh Ngọc H ly hôn với ông Ngô Hoàng N.

2/ Về con chung: Buộc ông Ngô Hoàng N giao 02 con chung tên là Ngô B, sinh ngày 08/9/2005 và Ngô Hoàng G, sinh ngày 10/6/2013, cho bà Trịnh Ngọc H nuôi. Không đặt ra yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con. Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: bà H và ông N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đ, bà H phải nộp. Bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0003273 vào ngày 27/4/2023, được đối trừ, bà H đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND Tp Cà Mau;
- UBND thị trấn N, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Kim Oanh